

## THƯ MỤC

### TẠP CHÍ NGHIÊN CỨU TÀI CHÍNH KẾ TOÁN SỐ 11 NĂM 2017

Trung tâm Thông tin Thư viện trân trọng giới thiệu Thư mục Tạp chí Nghiên cứu Tài chính kế toán số 11 năm 2017.

**1. Nợ công của Việt Nam – Thực trạng và giải pháp/** Nguyễn Thanh Giang// Tạp chí Nghiên cứu Tài chính kế toán .- Số 11/2017 .- Tr. 11 – 15

**Tóm tắt:** Trong quá trình thực hiện các chức năng, nhiệm vụ để phát triển kinh tế - xã hội, Nhà nước cần huy động nhiều hơn các nguồn lực từ trong và ngoài nước. Khi các nguồn thu từ thuế, phí, lệ phí không đáp ứng đủ nhu cầu chi tiêu, Nhà nước phải quyết định vay nợ và có trách nhiệm với các khoản nợ đó, chúng ta gọi đó là nợ công. Nợ công là nguồn vốn cần thiết và rất quan trọng để bổ sung cho đầu tư phát triển, xây dựng kết cấu hạ tầng kinh tế - xã hội. Vấn đề đặt ra là vay bao nhiêu là an toàn và sử dụng các khoản vay này có hiệu quả để đảm bảo thời gian hoàn trả vốn vay là một thách thức không nhỏ đối với các nước đang phát triển, trong đó có Việt Nam. Do vậy, Chính phủ cần có biện pháp để tính toán kiểm soát mức nợ ở giới hạn an toàn, phù hợp số vốn với nền kinh tế và giám sát tốt quá trình sử dụng vốn vay để thực hiện tốt việc quản lý nợ công.

**Từ khóa:** Nợ công; Nợ chính phủ; Nợ nước ngoài

**2. Thuế sử dụng đất nông nghiệp hướng tới phát triển nông nghiệp sạch ở Việt Nam/** Nguyễn Thị Minh Hằng// Tạp chí Nghiên cứu Tài chính kế toán .- Số 11/2017 .- Tr. 16 – 19

**Tóm tắt:** Xã hội phát triển, kinh tế ngày một hiện đại hóa, ngành nông nghiệp cũng đòi hỏi phải thực hiện phát triển nông nghiệp sạch. Trước vấn đề này, cần thay đổi chính sách thuế sử dụng đất nông nghiệp để tạo điều kiện phát triển nông nghiệp sạch. Bài viết này thực hiện nghiên cứu các chính sách hiện có từ đó đưa ra các giải pháp về vấn đề này.

**Từ khóa:** Nông nghiệp sạch; Thuế sử dụng đất nông nghiệp

**3. Triển khai giảng dạy chuẩn mực báo cáo tài chính quốc tế (IFRS) trong đào tạo kế toán ở các trường đại học – Điều kiện để hội nhập kinh tế quốc tế nhanh/** Nguyễn La Soa, Lê Thị Hương// Tạp chí Nghiên cứu Tài chính kế toán .- Số 11/2017 .- Tr. 20 – 23

**Tóm tắt:** Thông qua phương pháp nghiên cứu tài liệu kết hợp với phương pháp phỏng vấn, tác giả đã đưa ra một số nhận định về sự cần thiết, tính ưu việt, lợi ích của việc giảng

dạy kế toán theo Chuẩn mực báo cáo tài chính quốc tế (IFRS) trong xu thế hội nhập, đây chính là các giả thuyết nghiên cứu. Bằng cách sử dụng các lý thuyết trong nền kinh tế và tổng hợp kết quả phỏng vấn, tác giả đã chứng minh các giả thuyết đề xuất. Từ kết quả phân tích và chứng minh các giả thuyết nghiên cứu, tác giả đề xuất một số khuyến nghị đối với các trường đại học đào tạo chuyên ngành kế toán và đối với các giảng viên kế toán, nhằm nâng cao chất lượng và hiệu quả trong đào tạo nguồn nhân lực kế toán chất lượng cao, đáp ứng xu thế hội nhập.

**Từ khóa:** Đào tạo; Kế toán; IFRS; Hội nhập; Đại học

**4. Hoàn thiện chu trình tài chính tại các doanh nghiệp nhỏ và vừa trên địa bàn tỉnh Phú Yên/ Huỳnh Thu Minh Thu// Tạp chí Nghiên cứu Tài chính kế toán .- Số 11/2017 .- Tr. 24 – 29**

**Tóm tắt:** Mục tiêu nghiên cứu của bài viết này là tìm hiểu, đánh giá chu trình tài chính tại các doanh nghiệp (DN) có quy mô nhỏ và vừa trên địa bàn tỉnh Phú Yên. Nghiên cứu được thực hiện trong năm 2017, sử dụng phương pháp điều tra với bảng câu hỏi và phỏng vấn trực tiếp tới nhà quản trị và bộ phận kế toán của 33 doanh nghiệp nhỏ và vừa (DNNVV) tại tỉnh Phú Yên. Kết quả nghiên cứu cho thấy việc tổ chức chu trình tài chính trong DNNVV đặc biệt là các DN nhỏ còn nhiều hạn chế, cách thức tổ chức dựa trên kinh nghiệm và hình thức; chưa có quy trình rõ ràng và hiệu quả, do đó không phát huy được vai trò của thông tin kế toán trong hoạch định, huy động và phân bổ vốn phục vụ hoạt động sản xuất, kinh doanh trong DN. Qua phân tích thực trạng, bài viết đề xuất một số giải pháp hoàn thiện chu trình tài chính tại các DNNVV trên địa bàn tỉnh.

**Từ khóa:** Chu trình tài chính; Doanh nghiệp nhỏ và vừa; Hệ thống thông tin kế toán

**5. Bàn về công tác kế toán quản trị chi phí trong doanh nghiệp/ Phạm Quốc Thái// Tạp chí Nghiên cứu Tài chính kế toán .- Số 11/2017 .- Tr. 30 – 32**

**Tóm tắt:** Trong những năm gần đây, kế toán quản trị được đề cập và ứng dụng nhiều hơn trong hoạt động của doanh nghiệp (DN). Luật Kế toán có hiệu lực từ 1/7/2017 cũng đã tăng cường yêu cầu về việc áp dụng kế toán quản trị. Mỗi DN khác nhau trong nền kinh tế thị trường sẽ theo đuổi những mục đích quản trị khác nhau và sự thành công của DN phụ thuộc vào năng lực của nhà quản trị và những công cụ mà nhà quản trị sử dụng để thu nhận, xử lý, báo cáo thông tin. Có thể nói kế toán quản trị là công cụ đắc lực nhằm thúc đẩy sự phát triển cho DN nhằm đem lại quyền lợi, thỏa mãn những mục tiêu đề ra của chính bản thân người sáng lập ra nó. Dưới góc độ là công cụ quản lý, kế toán quản trị là công cụ quản lý hữu hiệu được sử dụng cho các nhà quản trị bên trong một tổ chức. Kế toán quản trị nhằm giúp các nhà quản trị thực hiện các chức năng quản trị như lập kế hoạch, tổ chức thực hiện, kiểm tra đánh giá và ra các quyết định liên quan đến quá trình huy động, sử dụng các nguồn lực cho các hoạt động nhằm đạt đối mục tiêu của đơn vị. Là

công cụ quản lý vi mô kế toán quản trị thể hiện ý chí và nghệ thuật trong quản lý điều hành tổ chức của từng nhà quản trị. Bài viết sẽ làm rõ hơn về vấn đề này.

**Từ khóa:** Kế toán quản trị; Chi phí; Thông tin kế toán; Hoàn thiện công tác kế toán

**6. Nghiên cứu chất lượng dịch vụ và sự hài lòng của khách hàng sử dụng các mạng điện thoại di động tại khu vực nội thành Hà Nội/ Nguyễn Bình Minh// Tạp chí Nghiên cứu Tài chính kế toán .- Số 11/2017 .- Tr. 33 – 36**

**Tóm tắt:** Bài viết này xem xét mối quan hệ giữa chất lượng và dịch vụ thông tin di động đến sự hài lòng của khách hàng dựa trên mô hình nghiên cứu lý thuyết về chất lượng dịch vụ và sự hài lòng của khách hàng cũng như xác định các nhân tố thuộc chất lượng dịch vụ tác động sự hài lòng của khách hàng sử dụng dịch vụ thông tin di động. Kết quả cho thấy có hai nhân tố tác động đến sự hài lòng của khách hàng là chất lượng cuộc gọi và cấu trúc giá các gói cước.

**Từ khóa:** Chất lượng dịch vụ; Sự hài lòng

**7. Vai trò của kiểm toán nhà nước trong kiểm toán xác định giá trị doanh nghiệp và xử lý các vấn đề tài chính trước khi cổ phần hóa doanh nghiệp nhà nước/ Nguyễn Hữu Hiệu// Tạp chí Nghiên cứu Tài chính kế toán .- Số 11/2017 .- Tr. 37 – 41**

**Tóm tắt:** Cổ phần hóa doanh nghiệp nhà nước (DNNN) là chủ trương lớn và đúng đắn của Đảng và Nhà nước. Quá trình triển khai đã đạt được nhiều kết quả tích cực, nhưng cũng còn không ít bất cập, hạn chế về cơ chế chính sách, cũng như phương thức tổ chức thực hiện, tạo nguy cơ thất thoát nguồn nhân lực tài chính công, tài sản công. Kiểm toán nhà nước (KTNN), cơ quan kiểm tra tài chính có chuyên môn cao và hoạt động độc lập, có vai trò quan trọng trong hoạt động cổ phần hóa DNNN, đặc biệt trên khía cạnh xác định giá trị doanh nghiệp và xử lý các vấn đề tài chính trước khi cổ phần hóa. Với quan điểm của người nghiên cứu, tại bài viết này tác giả phân tích cơ sở pháp lý và vai trò của KTNN trong kiểm toán kết quả tư vấn định giá doanh nghiệp và xử lý các vấn đề tài chính, từ đó đề xuất một số giải pháp cơ bản nhằm nâng cao hiệu quả của lĩnh vực kiểm toán này.

**Từ khóa:** Giá trị doanh nghiệp; Cổ phần hóa; Kiểm toán nhà nước

**8. Quản lý nhà nước về vận tải hàng hóa bằng ô tô ở Việt Nam/ Nguyễn Xuân Nguyên// Tạp chí Nghiên cứu Tài chính kế toán .- Số 11/2017 .- Tr. 42 – 47**

**Tóm tắt:** Trong giai đoạn vừa qua, kinh tế Việt Nam tăng trưởng khá, tốc độ tăng trưởng GDP bình quân năm đạt 6,95% thu nhập bình quân đầu người tăng 4,3 lần từ 402 USD/người lên 1.749 USD/người, tốc độ đô thị hóa nhanh, tỷ lệ dân đô thị tăng từ 24% lên 31,9%, dẫn đến nhu cầu vận tải hàng hóa và hành khách tăng cao với tốc độ tăng trưởng tổng khối lượng vận tải hàng hóa đạt 12,6%, hành khách đạt 11,5%. Mạng lưới

kết cấu hạ tầng giao thông không ngừng được đầu tư nâng cấp, cơ bản đáp ứng nhu cầu vận chuyển hàng hóa, hành khách...

**Từ khóa:** Quản lý nhà nước; Vận tải hàng hóa

**9. Sự tác động giữa khía cạnh tài chính và hiệu suất bệnh viện công vùng Tây Bắc/** Vũ Thị Sen// Tạp chí Nghiên cứu Tài chính kế toán .- Số 11/2017 .- Tr. 48 – 51

**Tóm tắt:** Bài viết nghiên cứu mối quan hệ tác động giữa khía cạnh tài chính đến hiệu suất của các bệnh viện công khu vực miền núi vùng Tây Bắc dựa trên phương pháp thể điểm cân bằng (BSC). Kết quả nghiên cứu cho thấy khía cạnh tài chính có mối tương quan khá chặt chẽ và tác động tích cực đến hiệu suất của các bệnh viện công trong vùng Tây Bắc. Kết quả này là cơ sở khoa học để các nhà quản lý bệnh viện biết tập trung giải pháp vào nhân tố nào nhằm nâng cao hiệu quả quản lý và sử dụng tài chính đối với các bệnh viện công vùng Tây Bắc.

**Từ khóa:** Thẻ điểm cân bằng (BSC); Hiệu suất; Bệnh viện công

**10. Cơ chế quản lý tài chính các trường đại học địa phương trong tình hình hiện nay/** Phùng Thị Khang Ninh, Phạm Thị Nhị An, Lê Quang Khải// Tạp chí Nghiên cứu Tài chính kế toán .- Số 11/2017 .- Tr. 52 – 54

**Tóm tắt:** Cùng với sự phát triển về quy mô, yêu cầu nâng cao chất lượng đào tạo đáp ứng nhu cầu xã hội, đối với trường đại học nói chung và các trường đại học địa phương (ĐHDP) nói riêng thì áp lực về tài chính ngày càng gia tăng, đòi hỏi cao hơn về hiệu quả quản lý tài chính (QLTC). Vì vậy, việc hoàn thiện cơ chế QLTC trong các trường ĐHDP là một yêu cầu cấp thiết để đảm bảo nguồn lực tài chính nhằm nâng cao chất lượng đào tạo, phục vụ cho sự nghiệp phát triển kinh tế - xã hội của địa phương và của đất nước.

**Từ khóa:** Cơ chế quản lý tài chính; Đại học địa phương

**11. Đào tạo nhân lực ngành ngân hàng ở Việt Nam trong bối cảnh cuộc cách mạng công nghiệp 4.0/** Võ Thị Vân Khánh// Tạp chí Nghiên cứu Tài chính kế toán .- Số 11/2017 .- Tr. 55 – 57

**Tóm tắt:** Theo Klaus Schwab, người sáng lập và chủ tịch điều hành Diễn đàn Kinh tế thế giới: “Cách mạng công nghiệp đầu tiên sử dụng năng lượng nước và hơi nước để cơ giới hóa sản xuất. Cuộc cách mạng công nghiệp lần 2 diễn ra nhờ ứng dụng điện năng để sản xuất hàng loạt. Cuộc cách mạng công nghiệp lần 3 sử dụng điện tử và công nghệ thông tin để tự động hóa sản xuất. Bây giờ, cuộc cách mạng công nghiệp thứ tư đang nảy nở từ cuộc cách mạng lần 3, nó kết hợp các công nghệ lại với nhau, làm mờ ranh giới giữa vật lý, kỹ thuật số và sinh học”.

**Từ khóa:** Nhân lực; Ngân hàng; Cách mạng công nghiệp 4.0

**12. Mô hình kinh nghiệm của một số nước trên thế giới về chính sách tín dụng hỗ trợ cho phát triển kinh tế nông nghiệp nông thôn và bài học đối với Việt Nam/ Đinh Xuân Hạng// Tạp chí Nghiên cứu Tài chính kế toán .- Số 11/2017 .- Tr. 58 – 61**

**Tóm tắt:** Chính sách tín dụng hỗ trợ cho phát triển kinh tế nông nghiệp nông thôn luôn được sự quan tâm của tất cả các nước trên thế giới. Trung Quốc và Mỹ là những nước có nền kinh tế phát triển đã đẩy mạnh hoạt động này trong những năm qua. Bằng việc Nhà nước xây dựng các mô hình tiên tiến, triển khai các giải pháp có hiệu quả trong chính sách tín dụng hỗ trợ cho sự phát triển kinh tế nông nghiệp, nông thôn. Đó là các chính sách: Ngân hàng trung ương có vai trò quan trọng trong việc xây dựng, chỉ đạo thực thi chính sách tín dụng phục vụ phát triển nông nghiệp, nông thôn; khai thác tối đa mọi nguồn vốn đầu tư, tài trợ cho khu vực nông nghiệp, nông thôn; chính sách tín dụng cần quan tâm đến tất cả các đối tượng của hoạt động sản xuất, kinh doanh trong lĩnh vực nông nghiệp, nông thôn... Có thể coi đó là bài học kinh nghiệm quý báu để vận dụng xây dựng và thực thi chính sách tín dụng phục vụ phát triển kinh tế nông nghiệp, nông thôn ở Việt Nam.

**Từ khóa:** Chính sách tín dụng; Mô hình tín dụng

**13. Tài chính công cho giáo dục đại học trong điều kiện tự chủ: Bài học kinh nghiệm từ Singapore/ Lê Thị Ngọc Lan, Hoàng Bảo Trâm// Tạp chí Nghiên cứu Tài chính kế toán .- Số 11/2017 .- Tr. 62 – 65**

**Tóm tắt:** Tự chủ đại học là xu hướng phổ biến trên thế giới. Để đảm bảo ngân sách được sử dụng hiệu quả đồng thời tôn trọng quyền tự chủ của các trường đại học, hệ thống quản lý tài chính công cần có sự chuyển đổi hình thức một cách căn bản. Các kinh nghiệm từ trường hợp của Singapre cho thấy nguyên tắc phân bổ ngân sách dựa trên hiệu quả hoạt động có khả năng nâng cao hiệu quả đầu tư cũng như sự linh hoạt cho các trường đại học. Trách nhiệm giải trình và tính minh bạch cũng là yếu tố quan trọng giúp chính phủ kiểm soát ngân sách và tăng mức độ cạnh tranh giữa các trường đại học.

**Từ khóa:** Chi tiêu công; Phân bổ ngân sách; Giáo dục đại học; Tự chủ đại học

**14. Kinh nghiệm quốc tế về thẩm định năng lực tài chính doanh nghiệp và bài học cho các ngân hàng thương mại cổ phần Việt Nam/ Nguyễn Thế Anh// Tạp chí Nghiên cứu Tài chính kế toán .- Số 11/2017 .- Tr. 66 – 69**

**Tóm tắt:** Trong chiến lược kinh doanh của các ngân hàng thương mại (NHTM), doanh nghiệp là đối tượng khách hàng quan trọng nhất và tạo ra tỷ trọng lợi nhuận lớn nhất cho ngân hàng. Tuy nhiên, đây cũng là đối tượng có thể gây ra những rủi ro lớn nhất. Do đó, nếu ngân hàng thực hiện tốt công tác quản trị rủi ro sẽ giúp ngân hàng cho vay đúng đối tượng, giảm thiểu nguy cơ phát sinh nợ xấu, nâng cao chất lượng khoản vay và gia tăng hiệu quả hoạt động. Trong hoạt động quản trị rủi ro của NHTM thì đánh giá năng lực tài

chính (NLTC) của doanh nghiệp vay vốn giữ vai trò quan trọng nhất. Bài viết sẽ nghiên cứu kinh nghiệm của các nước phát triển trong hoạt động thẩm định doanh nghiệp, trên cơ sở đó đưa ra những bài học kinh nghiệm cho các NHTM của Việt Nam.

**Từ khóa:** Thẩm định; Năng lực tài chính doanh nghiệp; Ngân hàng thương mại

**15. Kinh nghiệm đánh giá trách nhiệm xã hội của các công ty đại chúng trên thế giới và đề xuất áp dụng tại Việt Nam/ Trần Thị Ngọc Diệp// Tạp chí Nghiên cứu Tài chính kế toán .- Số 11/2017 .- Tr. 70 – 73**

**Tóm tắt:** Trách nhiệm xã hội ngày càng nhận được sự quan tâm của bản thân các doanh nghiệp và các bên liên quan, đồng thời trở thành tiêu chí quan trọng để đánh giá hoạt động kinh doanh của một doanh nghiệp. Trên thế giới, một số tổ chức đã xây dựng các chỉ số nhằm lượng có và đánh giá trách nhiệm xã hội của công ty đại chúng, từ đó lập nên danh mục các công ty thực hiện trách nhiệm xã hội tốt nhất nhằm mục đích cung cấp thông tin tham khảo cho các bên liên quan. Từ phân tích ba danh mục trách nhiệm xã hội tiêu biểu trên thế giới là DJSI, FTSE4Good và ESI, bài viết phân tích những kinh nghiệm để áp dụng cho các công ty đại chúng ở Việt nam hướng tới đảm bảo tính khách quan và độ tin cậy của kết quả. Các kinh nghiệm được rút ra về mặt tổ chức, cách thức thực hiện và nguồn thông tin sử dụng.

**Từ khóa:** Trách nhiệm xã hội; Công ty đại chúng

**16. Dạy học tiếng Anh chuyên ngành tài chính trong tình hình mới: Thách thức và giải pháp/ Lương Thị Hương Thảo// Tạp chí Nghiên cứu Tài chính kế toán .- Số 11/2017 .- Tr. 74 – 76**

**Tóm tắt:** Việt Nam đang hội nhập sâu với nền kinh tế toàn cầu, đặc biệt hiện nay là một trong những quốc gia tiên phong tham gia hầu hết các cộng đồng, tổ chức kinh tế - tài chính; hàng loạt hiệp định thương mại tự do mang tính toàn cầu. Tuy nhiên, theo các chuyên gia kinh tế, để tận dụng được lợi thế này nói riêng và đảm bảo thành công hội nhập kinh tế nói chung, Việt Nam phải có nguồn nhân lực chất lượng cao, trong đó có yêu cầu ngoại ngữ, đặc biệt là ngoại ngữ chuyên ngành kinh tế - tài chính. Bài viết trao đổi về những thách thức dạy học tiếng Anh chuyên ngành Tài chính tại các trường đại học trong bối cảnh đất nước hội nhập ngày càng sâu rộng và đề xuất một số giải pháp trong thời gian tới.

**Từ khóa:** Trường kinh tế - tài chính; Hội nhập; Tiếng Anh; Giáo dục ; Đào tạo

**Trung tâm Thông tin Thư viện**